

Số: **6600** /TCHQ-GSQL
V/v hướng dẫn thủ tục hải quan

Hà Nội, ngày **05** tháng 11 năm 2010

Kính gửi: Công ty TNHH HOEV
(Đ/C: Lô P2 – Khu CN Thăng Long – Đông Anh – Hà Nội)

Trả lời công văn số HOEV-04102010 ngày 4/10/2010 của Công ty TNHH HOEV đề nghị hướng dẫn thủ tục hải quan đặt gia công tại nước ngoài đối với trường hợp Công ty thuê hai Công ty tại Hồng Kông gia công mặt hàng kính theo hai hợp đồng gia công (thuê Công ty Chung Ting Ltd thực hiện hợp đồng số HOEV-CTKH-005 để in lên kính, sau đây gọi tắt là hợp đồng 1; thuê Công ty Nagase International Electronics thực hiện hợp đồng số HOEV-NIEL-006 để phủ chống xước cho kính đã in chuyển từ Công ty Chung Ting Ltd sang, sau đây gọi tắt là hợp đồng 2), Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá đặt gia công ở nước ngoài:

1.1 Về thủ tục thông báo hợp đồng gia công; thủ tục xuất khẩu nguyên liệu; thủ tục đăng ký, điều chỉnh, kiểm tra định mức và thủ tục nhập khẩu sản phẩm gia công thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 74/2010/TT-BTC ngày 14/05/2010 và Phần II, III, IV, Mục III Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 4/12/2008 của Bộ Tài chính.

1.2 Công ty không phải làm thủ tục giao nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp khi giao sản phẩm sau khi thực hiện hợp đồng 1 sang hợp đồng 2 để thực hiện gia công chống xước.

1.3 Về thanh khoản hợp đồng gia công:

a. Việc thanh khoản hợp đồng gia công được tiến hành cho từng hợp đồng, nhưng Công ty phải nộp đồng thời hồ sơ thanh khoản đối với hai hợp đồng gia công cho cơ quan hải quan.

b. Căn cứ để thanh khoản

- Đối với hợp đồng 1 là lượng nguyên liệu xuất khẩu, định mức của hợp đồng này và lượng bán thành phẩm đã in chuyển sang hợp đồng 2.

- Đối với hợp đồng 2 là lượng bán thành phẩm đã in chuyển từ hợp đồng 1 sang, định mức của hợp đồng này và lượng sản phẩm nhập khẩu.

c. Hồ sơ thanh khoản, thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản và thủ tục thanh khoản thực hiện theo quy định tại phần V, Mục III Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 4/12/2008 của Bộ Tài chính.

- Đối với hợp đồng 1 thì bảng tổng hợp sản phẩm nhập khẩu là bảng tổng hợp bán thành phẩm đã in chuyển cho hợp đồng 2.

- Đối với hợp đồng 2 thì bảng tổng hợp nguyên liệu xuất khẩu là bảng tổng hợp bán thành phẩm đã in nhận từ hợp đồng 1.

Các bảng nêu tại điểm 1.3 và điểm 1.5 Phần V, Mục III Thông tư số 116/2008/TT-BTC ngày 4/12/2008 của Bộ Tài chính, nếu doanh nghiệp không bán sản phẩm gia công ở nước ngoài, không mua nguyên liệu ở nước ngoài để cung cấp cho hợp đồng gia công thì không kê khai 02 bảng này.

2. Về việc in lên sản phẩm: Nếu nội dung in lên sản phẩm có liên quan đến nhãn hiệu hàng hoá thì phải tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn Luật này; nếu liên quan đến xuất xứ hàng hoá thì phải tuân thủ quy định tại Nghị định 19/2006/NĐ-CP ngày 20/2/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về xuất xứ hàng hoá và các văn bản hướng dẫn Nghị định này.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Công ty TNHH HOEV được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan tỉnh, TP (để thực hiện);
- Lưu: VT, GSQL (03b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
THỦ LƯU CỤC TRƯỞNG

Vũ Ngọc Anh

09593216